

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 321/2020/HS-ST

Ngày: 25 -11 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Kim Hoa

- Bà Trần Ngọc Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 315/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

VKD, sinh năm 1995 tại Vĩnh Long; thường trú: Tổ 10 khóm ĐBA, phường DT, thị xã BM, tỉnh VL; chỗ ở: 225H/2 khu phố 1B, phường AP, thành phố TA, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông VVS, sinh năm 1973 và bà TTX, sinh năm 1981, bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 130/2015/HSST ngày 21/4/2015 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2015; Bản án 403/2015/HSST ngày 09/12/2015 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01(một) năm 03 (ba) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/10/2016; Bản án 78/2018/HSST ngày 09/12/2015 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/4/2020; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: PTT, sinh năm 1990; thường trú: Ấp LT, xã THĐ, huyện CN, tỉnh CM; tạm trú: 225K/2 khu phố 1B, phường AP, thành phố TA, tỉnh BD, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông NHL, sinh năm 1982; trú tại: 35/2 khu phố 1B, phường AP, thành phố TA, tỉnh BD, vắng mặt.

+ Ông THĐ, sinh năm 1993; trú tại: Ấp 3, xã VT, huyện VT, tỉnh HG, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông PVD, vắng mặt.

+ Ông NVT, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

VKD là bạn bè với PTT. Ngày 25/5/2020 D đến phòng trọ của Triều tại địa chỉ 225K/2 khu phố 1B, phường AP, thành phố TA, tỉnh BD hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter biển số 95C1-026.47 của ông T để đi việc riêng thì anh T đồng ý giao xe. Sau đó D điều khiển xe mô tô trên đến khu dân cư Thuận Giao, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì xe bị hư nên đưa xe vào sửa tại tiệm sửa xe (không rõ tên, địa chỉ) và được hẹn 03 ngày sau mới xong. Lúc này D đón xe ôm quay về lại khu nhà trọ và nói với ông T biết sự việc và xe bị hư, xe đã gửi lại tiệm để sửa. Đến ngày 26/5/2020 D quay lại tiệm sửa xe để hỏi số tiền sửa xe thì được báo giá 2.900.000 đồng. Do không có tiền trả nên D đi xe ôm đến tìm người bạn tên THP (không rõ nhân thân, địa chỉ) đang sinh sống tại quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để mượn số tiền 3.000.000 đồng rồi quay lại trả tiền cho tiệm sửa xe đồng thời nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter biển số 95C1-026.47. Sau đó, do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên D có ý định bán xe mô tô của anh T để lấy tiền. Thực hiện ý định này D điều khiển xe mô tô biển số 95C1-026.47 đi đến quán cà phê Gia Huy 2, khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tìm người mua xe. Tại đây, D gặp đối tượng tên N (cao khoảng 1,68m, nói giọng miền nam, nước da ngăm) hỏi bán xe và cả hai thỏa thuận mua bán xe mô tô biển số 95C1-026.47 với giá 6.500.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/5/2020 D mang xe mô tô biển số 95C1-026.47 giao cho N ở tiệm sửa xe tại địa chỉ 25/80 khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao và lấy số tiền 6.500.000 đồng rồi sử dụng trả nợ, tiêu xài cá nhân và sống lang thang tại các nhà nghỉ trên địa bàn thành phố Thuận An cho đến ngày bị bắt.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 06/7/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An xác định giá trị tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 135c, màu sơn: Xanh –Trắng, biển số 95C1-026.47 có giá trị 18.500.000 đồng (mười tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 135c, màu sơn: Xanh –Trắng, biển số 95C1-026.47 cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm nhưng vẫn chưa thu hồi được. Quá trình điều tra xác định người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe là ông THĐ, qua làm việc ông Đ khai nhận đã bán xe mô tô trên vào năm 2014 cho một tiệm sửa xe không xác định rõ địa chỉ và ông không có yêu cầu đối với xe mô tô trên. Bị hại PTT khai đã mua xe trên tại cửa hàng xe của ông NHL có giấy mua bán vào năm 2019. Qua làm việc ông L khai nhận đã mua xe trên của một người không xác định vào năm 2018 và đã bán lại xe mô tô trên cho ông PTT vào ngày 29/7/2019 với

giá 22.000.000 đồng, ông L có làm giấy mua bán và không có yêu cầu đối với xe mô tô trên.

Tại Cáo trạng số 329/CT-VKS-TA ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo LVH về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Võ Khánh Duy mức hình phạt tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (năm) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại VKD Duy số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Đối với đối tượng N nhận tiêu thụ xe mô tô do D chiếm đoạt do chưa đủ thông tin lai lịch nên sẽ điều tra xác minh sau.

Tại phiên tòa, bị cáo VKD đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của bị hại ông PTT đã trình bày trong quá trình điều tra: Yêu cầu bị cáo Duy có trách nhiệm bồi thường giá trị tài sản là xe mô tô đã chiếm đoạt hiện không thu hồi được với số tiền là 15.000.000 đồng và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông NHL trong quá trình điều tra: Không có ý kiến gì.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hải Đăng trong quá trình điều tra: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo VKD khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ

quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 25/5/2020 sau khi mượn xe mô tô biển số 95C1-026.47 trị giá 18.500.000 đồng của ông PTT tại khu trọ có địa chỉ 25K/2 khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo D đã bán xe mô tô trên cho đối tượng tên N để lấy số tiền 6.500.000 đồng mục đích tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện với lỗi có ý trực tiếp, bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về “Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, sau khi mượn được tài sản của bị hại, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt nên mang đi bán lấy tiền tiêu xài nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt bị cáo Võ Khánh Duy mức hình phạt như trên là phù hợp nên chấp nhận.

[5]. Đối với đối tượng tên N tiêu thụ xe của bị cáo hiện không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông PTT yêu cầu bị cáo D có trách nhiệm bồi thường giá trị tài sản là xe mô tô đã chiếm đoạt hiện không thu hồi được với số tiền là 15.000.000 đồng, số tiền thấp hơn giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã định giá. Xét đây là ý chí tự nguyện của bị hại, không trái pháp luật nên cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

[7]. Về vật chứng: Đối với 03 chìa khóa bằng kim loại màu trắng là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều g Khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 584, 585, 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo VKD phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo VKD 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo VKD có trách nhiệm bồi thường cho ông PTT số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo VKD phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (Bảy trăm năm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm